

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH HÒA B

Bản án số: 45/2019/HS-ST

Ngày: 26-12-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn T

Thẩm phán: Bà Trần Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Kim Bảng

Bà Nguyễn Thị Huệ

Bà Nguyễn Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Minh Thêu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa B tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Bình Minh - Kiểm sát viên trung cấp

Ngày 26 tháng 12 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa B, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 53/2019/HS-ST ngày 05 tháng 12 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Anh T (tên gọi khác: không), sinh ngày 24/4/1990 tại Hòa B;

Nơi cư trú: , Số nhà 24, tổ 12, phường Phương Lâm, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B.

Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tôn giáo: không.

Con ông: Đỗ Văn C, sinh năm 1961, con bà Dương Thị H1, sinh năm 1964. Bị cáo chưa có vợ con. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Vũ Quang D (tên gọi khác: không), sinh ngày 11/6/1990 tại Hòa B.

Nơi cư trú: Số nhà 226, tổ 9, phường Phương Lâm, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B.

Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tôn giáo: Không.

Con ông: Vũ Quang T1, sinh năm 1964, con bà Trần Thị K, sinh năm 1969; Bị cáo chưa có vợ con. Gia đình có 02 anh em bị cáo là con cả trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. Đỗ Thanh T (tên gọi khác: không), sinh ngày 04/9/1983 tại Hòa B.

Nơi cư trú: Phố Ngọc, xã Trung Minh, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B.

Dân tộc: Kinh; trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tôn giáo: không

Con ông: Đỗ Văn B1 (đã chết), con bà Phạm Thị T2, sinh năm 1958; Bị cáo chưa có vợ con. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Anh T: Luật sư Nguyễn Thị Thúy - Văn phòng luật sư Hồng Thúy thuộc đoàn luật sư tỉnh Hòa B. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Quang D: Luật sư Nguyễn Thị Hà - Văn phòng luật sư Lỗ Hữu Thạch, thuộc đoàn luật sư tỉnh Hòa B. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Thanh T: Luật sư Đan Tiếp Phúc - Văn phòng luật sư Đan Tiếp Phúc thuộc đoàn luật sư tỉnh Hòa B. Có mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ngân hàng hàng Thương Mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) Chi nhánh Ngô Quyền; địa chỉ: Tầng 2B, Tòa nhà R6, Royal City, 72A Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố N. Đại diện ủy quyền: Ông Nguyễn Việt Hưng, sinh năm 1976, chức vụ: Trưởng bộ phận xử lý nợ. Ông Nguyễn T Anh, sinh năm 1996, chức vụ: Chuyên viên bộ phận xử lý nợ. có mặt.

2. Anh Bùi Văn D1, sinh năm 1985;

3. Chị Nguyễn Thị Ngọc T3;

Đều cùng địa chỉ: Số nhà 12, xóm 12, xã Sủ Ngòi, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B. Vắng mặt có lý do

3. Bà Nguyễn Thị H3, sinh năm 1964; địa chỉ: Số nhà 68, tổ 13, phường Phương Lâm, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với mục đích mua ma túy về để sử dụng và chia lẻ ra bán kiếm lời nên khoảng tháng 8/2018 Đỗ Anh T - Sinh năm 1990, trú tại tổ 12, phường Phương Lâm, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B đi xuống Hà Đông, N mua ma túy của một người đàn ông tên là Thanh (Theo lời khai của T thì Thanh trú tại khu vực phường Q, Quận Hà Đông, thành phố N) 40 triệu đồng tiền ma túy tổng hợp, sau khi mua được ma túy T mang về Hòa B và thuê nhiều nhà nghỉ trên địa bàn thành phố Hòa B để ở và chia lẻ ma túy ra bán (hiện nay T không nhớ địa chỉ nhà nghỉ T đã thuê). Trong thời gian này, T tiếp tục xuống gặp Thanh và mua thêm của Thanh 30 triệu đồng ma túy tổng hợp rồi mang về Hòa B chia lẻ số ma túy này ra rồi để vào cùng số ma túy T mua lần trước để sử dụng và bán. Đến tháng 10/2018 Đỗ Anh T cùng bạn gái là Phạm Thùy Linh - sinh năm 1991, trú tại: xóm Tân Thành, xã Yên Lạc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa B đến nhà khách Hòa B thuộc khu vực tổ 6 phường Phương Lâm, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B thuê phòng 303 để ở và bán ma túy (việc Đỗ Anh T mua bán và sử dụng ma túy Phạm Thùy Linh không biết). Đến tháng 11/2018 thì Vũ Quang D - Sinh năm: 1990, trú tại tổ 9 phường Phương Lâm, TP.Hòa B (là bạn của T) lên ở cùng T và Linh. Đến đầu tháng 12/2018, Đỗ Thanh T - Sinh năm 1983:, trú tại Phố Ngọc, xã Trung Minh, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B (là anh họ của T) cũng đến ở cùng T, Linh và D tại phòng 303 nhà khách Hòa B. Trong thời gian này, Đỗ Anh T đã bảo Vũ Quang D và Đỗ Thanh T khi nào có khách gọi mua ma túy nếu T bận thì sẽ đưa ma túy cho T hoặc D đi bán ma túy cho T và hàng ngày T sẽ cho T và D ma túy để sử dụng và nuôi ăn uống, D và T đồng ý. Sau đó, T đã 2 lần đưa ma túy cho D đi bán hộ, cụ thể lần đầu T đưa cho D một gói ma túy và bảo T đem ra bờ đê Đà G (phía sau nhà văn hóa TP.Hòa B) bán cho một người tên là Thanh. D cầm gói ma túy đem ra bờ đê Đà G gặp một nam thanh niên đi xe máy, khi biết người đó tên là Thanh thì D đưa gói ma túy cho Thanh và Thanh đưa cho D 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), D cầm số tiền trên mang về phòng 303 nhà khách Hòa B đưa cho T, lần thứ hai T đưa cho D một gói ma túy và cũng bảo D đem ra đường đê Đà G, do T đã thỏa thuận trước với người mua ma túy nên D cầm gói ma túy ra đường đê Đà G gặp một nam thanh niên không biết tên địa

chỉ ở đâu và đưa gói ma túy cho người này. Vũ Quang D chỉ biết T cất giấu ma túy ở trong người, còn số ma túy mà Đỗ Anh T mua của ai và cất giấu ở trên xe ô tô BKS 28C-034.65 và trong phòng 303 nhà khách Hòa B thì Vũ Quang D không biết. Việc D mang ma túy đi bán cho T thì hàng ngày D được T cho ma túy để sử dụng, ngoài ra không được hưởng lợi gì khác. Trước thời điểm Đỗ Anh T bị bắt khoảng một tuần thì Vũ Quang D cũng đã nói với T một vài ngày nữa sẽ về nhà để kiếm việc làm và không ở lại bán ma túy cho T nữa. Đỗ Thanh T đã 4 lần đi bán ma túy cho T, cụ thể vào ngày 12/12/2018 T lấy ma túy trên người đưa cho T một gói ma túy và bảo T đem ra đường Đê Đà G (phía sau nhà văn hóa TP.Hòa B) bán cho một nam thanh niên lấy 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), sau khi bán ma túy lấy được tiền thì T mang về phòng 303 đưa cho tiền cho T. Đỗ Thanh T chỉ biết T cất giấu ma túy ở trong người và trong chiếc xe ô tô BKS 28C - 034.65, còn nguồn gốc số ma túy Đỗ Anh T mua của ai và số ma túy T cất giấu ở trong phòng 303 nhà khách Hòa B thì T không hề hay biết. Trước đó vài ngày, T đã nói với T là sẽ về nhà và không ở lại bán ma túy cho T nữa. Ngày 09/12/2018 Đỗ Anh T thuê xe ô tô nhãn hiệu FORD RANGE màu trắng, BKS: 28C - 034.65 của chị Nguyễn Thị H3 - Sinh năm 1964, trú tại: Tổ 13 phường Phương Lâm, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B để làm phương tiện đi lại, tối ngày 09/12/2018 T đi xe ô tô một mình xuống Hà Đông, N mua của Thanh 30 triệu đồng tiền ma túy tổng hợp, sau khi mua được ma túy T mang số ma túy trên về phòng 303 của nhà khách Hòa B chia lẻ ra và cất giấu số ma túy đó dưới chân tủ gần giường ngủ, không cho ai biết và T cũng xác định số ma túy này T sẽ tự mang đi bán và không đưa cho D và T đi bán vì trước đó T và D đã nói với T là sẽ về nhà không ở lại bán ma túy cho T nữa. Đến tối ngày 13/12/2018 T mang số ma túy cất giấu trên người mình đi bán, khi đang trên đường đi bán ma túy tại khu vực tổ 6 phường Phương lâm, TP.Hòa B, tỉnh Hòa B thì Đỗ Anh T bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ được ma túy mà Đỗ Anh T cất giấu ở trong người, sau đó T đã tự nguyện giao nộp số ma túy cất giấu ở trong phòng 303 của nhà khách Hòa B và trên xe ô tô BKS 28C-034.65 cho cơ quan công an. Sau đó Đỗ Thanh T và Vũ Quang D đã đến cơ quan công an đầu thú về việc đã mang đi giao, đi bán ma túy theo chỉ đạo của Đỗ Anh T.

Tại bản kết luận giám định số: 289/KLGD-CAT-PC09 ngày 01/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa B kết luận:

“- 06 mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong số 01 ghi tên Đỗ Anh T gửi giám định có tổng khối lượng 2,26g (Hai phẩy hai mươi

sáu gam), là ma túy, loại Methamphetamine.

- Các mẫu chất gồm: các viên nén hình trụ màu xanh, trên mặt có dập hình vương miện trong gói kí hiệu M1, M3, M4, M6, M7, M8; các viên nén màu xanh, trên mặt có chữ EA7 trong gói ký hiệu M2, M5, M9; các viên nén màu cam, trên bề mặt có chữ KENZO trong gói ký hiệu M10 đến M14; các viên nén màu nâu trong gói ký hiệu M15, M16, M17; chất bột màu nâu trong gói ký hiệu M18 đến M29 trong Hộp niêm phong số 02 và các viên nén màu xanh trên bề mặt có chữ EA7 trong gói ký hiệu M98, M99, M100; các viên nén màu nâu trong gói ký hiệu M101, M102 trong Phong bì niêm phong số 03 ghi tên Đỗ Anh T có tổng khối lượng là 239,86g (Hai trăm ba mươi chín phẩy tám mươi sáu gam).

- Các mẫu chất gồm: các viên nén hình trụ màu xanh, trên mặt có dập hình vương miện trong gói kí hiệu M1, M3, M4, M6, M7, M8; các viên nén màu xanh, trên mặt có chữ EA7 trong gói ký hiệu M2, M5, M9; các viên nén màu cam, trên bề mặt có chữ KENZO trong gói ký hiệu M10 đến M14; các viên nén màu nâu trong gói ký hiệu M15, M16, M17; chất bột màu nâu trong gói ký hiệu M18 đến M29 trong Hộp niêm phong số 02 và các viên nén màu xanh trên bề mặt có chữ EA7 trong gói ký hiệu M98, M99, M100; các viên nén màu nâu trong gói ký hiệu M101, M102 trong Phong bì niêm phong số 03 ghi tên Đỗ Anh T gửi giám định là ma túy, loại MDMA.

- Các mẫu chất gồm: chất bột màu trắng trong gói ký hiệu M30 đến M40; chất dạng tinh thể màu trắng trong gói ký hiệu M41 đến M97 trong Hộp niêm phong số 02 và chất bột màu trắng trong gói ký hiệu từ M103 đến M115; chất tinh thể màu trắng, ký hiệu từ M116 đến M136 trong Phong bì niêm phong số 03 ghi tên Đỗ Anh T gửi giám định có tổng khối lượng là 64,96g (Sáu mươi tư phẩy chín mươi sáu gam), là ma túy, loại Ketamine.

Quá trình điều tra, các bị cáo Đỗ Anh T, Vũ Quang D và Đỗ Thanh T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ toàn bộ số ma túy, 03 điện thoại di động, 01 chứng minh thư nhân dân, 01 xe ô tô nhãn hiệu Ford ranger, BKS 28C-034.65 và 7.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 59/CT-VKS-P1 ngày 30/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa B truy tố: Đỗ Anh T về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố Vũ Quang D, Đỗ Thanh T về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, phân tích tính chất, mức độ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s, t khoản 1 khoản 2 Điều 5; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Anh T từ 18 đến 19 năm tù.

- Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vũ Quang D từ 13 đến 14 năm tù; xử phạt bị cáo Đỗ Thanh T từ 13 đến 14 năm tù.

Vật chứng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Luật sư Nguyễn Thị Thúy bào chữa cho bị cáo Đỗ Anh T trình bày bản luận cứ bào chữa nêu quan điểm: Luật sư đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Đỗ Anh T về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra, tuổi đời còn trẻ. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất.

Luật sư Nguyễn Thị Hà bào chữa cho bị cáo Vũ Quang D trình bày bản luận cứ bào chữa nêu quan điểm: Đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Vũ Quang D về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên luật sư mong Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; người thân trong gia đình bị cáo là người có công với cách mạng. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Luật sư Đan Tiếp Phúc bào chữa cho bị cáo Đỗ Thanh T trình bày bản luận cứ bào chữa nêu quan điểm: Đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Đỗ Thanh T về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên luật sư mong Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và quá trình thẩm tra tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa B; Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo, luật sư bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Đỗ Anh T, Vũ Quang D, Đỗ Thanh T một lần nữa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cụ thể: khoảng tháng 8 năm 2018 Đỗ Anh T đã đi từ Hòa B xuống N gặp một người đàn ông tên Thanh để mua ma túy tổng hợp về Hòa B chia nhỏ bán kiếm lời. T thuê phòng 303 tại nhà khách Hòa B để ở cùng bạn gái tên Linh. Đến đầu tháng 12 năm 2018 có Vũ Quang D và Đỗ Thanh T đến ở cùng T và Linh. Hàng ngày T đưa ma túy cho D và T đi bán ma túy khi có người mua, công T trả cho T và D là ăn ở và dùng ma túy hàng ngày. Đỗ Anh T thuê ô tô BKS 28C-034.65 của chị Nguyễn Thị H3 để làm phương tiện đi lại và đi bán ma túy, T và D chỉ biết việc T giấu ma túy trên xe ô tô, còn không biết việc T giấu ma túy trong phòng 303. Ngày 09/12/2018 T đi xe ô tô BKS 28C-034.65 xuống N mua của Thanh 30.000.000 đồng ma túy tổng hợp, sau đó T mang về phòng 303 nhà khách Hòa B chia lẻ và cất giấu dưới chân tủ gần giường ngủ không cho ai biết, T xác định số ma túy này T sẽ tự bán và không đưa cho T, D đi bán nữa. Tối ngày 13/12/2018 T mang số ma túy cất giấu trên người đi bán thì bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ ma túy trên người T; T tự nguyện giao nộp số ma túy cất giấu trong phòng 303 nhà khách Hòa B và trên xe ô tô BKS 28C-034.65. Sau đó Đỗ Thanh T và Vũ Quang D cũng đến cơ quan công an đầu thú về việc đã mang đi giao, bán ma túy theo chỉ đạo của T.

Các bị cáo Đỗ Anh T, Vũ Quang D, Đỗ Thanh T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhận thức hiểu biết về pháp luật. Các bị cáo nhận biết việc mua bán phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xong vì háms lờ và để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng của viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa B truy tố các bị cáo tội mua bán trái phép chất ma túy là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo xâm phạm đến

chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn nghiện hút trên địa bàn nên cần phải nghiêm trị để răn đe, cải tạo giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án này, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Đối với bị cáo Đỗ Anh T: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Đỗ Thanh T, Vũ Quang D cùng toàn bộ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định: bị cáo Đỗ Anh T là người đã có hành vi mua bán trái phép 264 gam ma túy với nhiều loại ma túy khác nhau, mục đích bán lại cho các đối tượng nghiện hút trên địa bàn. Bị cáo Đỗ Anh T là người chủ mưu trong việc mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã nhiều lần xuống N mua ma túy của đối tượng tên Thanh về chia nhỏ để bán kiếm lời, bên cạnh đó bị cáo còn lôi kéo D và T vào việc mua bán ma túy cùng bị cáo. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa B truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong vụ án này bị cáo phải chịu trách nhiệm chính, đối với bị cáo phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện và giáo dục phòng ngừa tội phạm chung. Tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm và trong quá trình giải quyết vụ án đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; có đủ điều kiện áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Lời bào chữa của luật sư sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình đối với bị cáo

Đối với bị cáo Vũ Quang D: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người đã hai lần nhận ma túy từ Đỗ Anh T đi bán cho khách với số lượng ma túy là 32,49 gam, tiền bán được D mang về đưa cho T. T trả công D là nuôi ăn uống và cho ma túy sử dụng hàng ngày. D chỉ biết số ma túy T cất giấu trong người và trên xe, còn số ma túy trong phòng 303 nhà khách Hòa B thì D không biết. Lời khai của bị cáo phù hợp với các bị cáo khác và những tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa B truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo thực hiện

tội phạm với vai trò giúp sức trực tiếp, tích cực. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm với bị cáo Đỗ Anh T về số ma túy bị cáo mang đi bán và số ma túy bị cáo T giấu trên người và trên xe với tổng trọng lượng là 32,49 gam. Đối với số ma túy được T cất giấu tại phòng 303 nhà khách Hòa B bị cáo không biết nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về số ma túy đó. Do đó bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng; các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huân huy chương, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; đủ điều kiện áp dụng khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt. Lời bào chữa của luật sư sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Đỗ Thanh T: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã 04 lần nhận ma túy từ T và đi giao bán cho khách, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với số lượng ma túy là 32,49 gam. Đối với số ma túy Đỗ Anh T cất giấu tại phòng 303 nhà khách Hòa B bị cáo không biết nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo T và bị cáo D và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa B truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm với bị cáo Đỗ Anh T về số lượng ma túy là 32,49 gam. Do đó cần phải có một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng; các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự; sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; đủ điều kiện áp dụng khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt.. Lời bào chữa của luật sư sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình đối với bị cáo

Đối với người đàn ông tên Thanh (theo lời khai của Đỗ Anh T ở khu vực phường Q, quận Hà Đông, thành phố N) là người đã bán ma túy cho T. Do chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Phạm Thùy Linh là bạn gái của T, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh và xác định không liên quan đến vụ án nên không đề cập xử lý.

Đối với Nguyễn Thị H3 là người cho Đỗ Anh T thuê chiếc xe ô tô BKS 28C - 034.65 để tự lái, do H3 không biết việc T thuê xe để làm phương tiện mua bán ma túy nên không đề cập xử lý.

Đối với Bùi Văn Dương là chủ chiếc xe ô tô BKS 28C - 034.65 và đã bán chiếc xe này cho H3, không biết gì về việc T thuê xe của H3 để làm phương tiện mua bán ma túy nên không đề cập xử lý.

Đối với nạn nhân tên Thanh theo lời khai của D là người đã mua ma túy của D. Do chưa xác định được nhân thân lai lịch cụ thể nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn do vậy HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[3]. Về vật chứng của vụ án:

Quá trình điều tra vụ án Cơ quan điều tra đã thu giữ toàn bộ số ma túy các bị cáo đã mua bán. Xét những vật chứng trên thuộc Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu xuất hủy.

Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động của các bị cáo dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy.

Một chứng minh thư nhân dân mang tên Đỗ Anh T; 02 điện thoại di động. Xét đây là giấy tờ tùy thân và điện thoại không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền 7.000.000 đồng quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ đây là tiền mua bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với chiếc xe ô tô BKS 28C - 034.65 quá trình điều tra xác định: Tháng 09/2016 ông Bùi Văn Dương và bà Nguyễn Thị Ngọc Tuyết; địa chỉ: xóm 12, xã Sủ Ngòi, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B vay của Ngân hàng VPBank (chi nhánh Ngô Quyền) số tiền 700.000.000 đồng, vợ chồng anh Dương, chị Tuyết dùng chiếc xe ô tô BKS 28C - 034.65 thế chấp để đảm bảo cho khoản vay trên. Ngày 02/10/2018 anh Dương đã viết giấy bán xe trên cho bà Nguyễn Thị H3, địa chỉ: tổ 13, phường Phương Lâm, thành phố Hòa B với số tiền 400.000.000 đồng. Ngày 09/12/2018 bà H3 cho bị cáo Đỗ Anh T thuê chiếc xe trên với thời hạn 10 ngày, bị cáo T dùng xe đi mua ma túy và đã bị bắt giữ. Chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe trên là anh Bùi Văn Dương. Tuy nhiên anh vợ chồng anh Dương chị Tuyết đã thế chấp xe ô tô cho ngân hàng VPBank để đảm bảo cho khoản vay 700.000.000 đồng, giao dịch bảo đảm đã được đăng ký thế

chấp theo đúng quy định của pháp luật. Quá trình quản lý và sử dụng chiếc xe này anh Dương đã viết giấy bán xe cho bà Nguyễn Thị H3 lấy 400.000.000 đồng. Xét việc mua bán xe giữa anh Dương và bà H3 Hội đồng xét xử thấy rằng: bà H3 và anh Dương đều đã biết chiếc xe ô tô đã thế chấp tại Ngân hàng nhưng vẫn chuyển nhượng là trái pháp luật. Tại phiên tòa chị H3 cũng thừa nhận việc mua xe của mình khi đang thế chấp tại ngân hàng là không hợp pháp song chị H3 vẫn đề nghị được nhận lại xe để đảm bảo quyền lợi cho mình. Tại phiên tòa đại diện Ngân hàng VPBank đề nghị Hội đồng xét xử giao xe cho Ngân hàng để đảm bảo việc thu hồi nợ. Xét việc anh Dương chuyển nhượng xe cho bà H3 phía Ngân hàng không biết và không có lỗi trong việc bị cáo Đỗ Anh T dùng xe ô tô vào việc phạm tội nên có căn cứ chấp nhận đề nghị của Ngân hàng được tiếp tục quản lý chiếc xe.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Đỗ Anh T, Vũ Quang D, Đỗ Thanh T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Đỗ Anh T 18 (mười tám) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2018;

- Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Vũ Quang D 12 (mười hai) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2018.

- Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thanh T 13 (mười ba) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy:

1. 01 (một) hộp niêm phong dán kín còn nguyên vẹn một mặt ghi chữ: “Mẫu vật còn lại sau giám định. Vụ: Đỗ Anh T cùng đồng bọn – phạm tội về ma túy. Xảy ra ngày 13 tháng 12 năm 2018. Tại: phường Phương Lâm, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B. 06 mẫu ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 1,06g (Phong bì 01: ký hiệu M1 đến M6); 34 mẫu ma túy loại MDMA có tổng khối lượng 37,63g (Hộp số 02: Mẫu ký hiệu M1 đến M29; Phong bì số 03: Mẫu ký hiệu M98 đến M102); 102 mẫu ma túy, loại Ketamine, có tổng khối lượng 38,14 g (Hộp số 02: Mẫu ký hiệu M30 đến M97; Phong bì số 03: Mẫu ký hiệu M103 đến M136).” Trên mép dán có chữ ký thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa B. *(Một số dấu mờ nhòe không rõ nét).*

2. 01 (một) hộp niêm phong còn nguyên vẹn, trên bề mặt đề chữ: “Tang vật còn lại sau trích mẫu gửi giám định Vụ: **Đỗ Anh T**, sinh năm 1990; HKTT: Tổ 12, phường Phương Lâm, TP Hòa B, Hòa B. Chỗ ở: Phòng 303, nhà khách Hòa B, Tổ 6, phường Phương Lâm, TP Hòa B, Hòa B. Can tội: **Mua bán trái phép chất ma túy**, Bắt ngày 13/12/2018 tại: Tổ 6, phường Phương Lâm, TP Hòa B, Hòa B

Các mẫu vật còn lại sau trích mẫu gồm:

- Gói đánh số M1 chứa 14 (mười bốn) viên nén hình trụ màu xanh, trên mặt có dập hình vương miện có khối lượng: 5,66g (năm phẩy sáu mươi sáu gam).

- Gói đánh số M2 chứa 34 (ba mươi bốn) viên nén màu xanh, trên mặt có chữ EA7 có khối lượng: 13,64g (mười ba phẩy sáu mươi bốn gam).

- Gói đánh số M3 chứa 45 (bốn mươi năm) viên nén hình trụ màu xanh, trên mặt có dập hình vương miện có khối lượng: 18,46g (mười tám phẩy bốn mươi sáu gam).

- Gói đánh số M4 chứa 45 (bốn mươi năm) viên nén hình trụ màu xanh, trên mặt có dập hình vương miện có khối lượng: 18,54g (mười tám phẩy năm mươi bốn gam).

- Gói đánh số M5 chứa 40 (bốn mươi) viên nén màu xanh, trên mặt có chữ EA7 có khối lượng: 16,11g (mười sáu phẩy mười một gam).

- Gói đánh số M6 chứa 45 (bốn mươi năm) viên nén hình trụ màu xanh, trên mặt có dập hình vương miện có khối lượng: 18,54g (mười tám phẩy năm mươi bốn gam).

- Gói đánh số M7 chứa 45 (bốn mươi năm) viên nén hình trụ màu xanh, trên mặt có dập hình vương miện có khối lượng: 18,39g (mười tám phẩy ba mươi chín gam).

- Gói đánh số M8 chứa 45 (bốn mươi năm) viên nén hình trụ màu xanh, trên mặt có dập hình vương miện có khối lượng: 18,36g (mười tám phẩy ba mươi sáu gam).

- Gói đánh số M9 chứa 45 (bốn mươi năm) viên nén màu xanh, trên mặt có chữ EA7 có khối lượng: 18,82g (mười tám phẩy tám mươi hai gam).

- Gói đánh số M10 chứa 7 (bảy) viên nén màu cam, trên bề mặt có chữ KENZO có khối lượng: 3,14g (ba phẩy mười bốn gam).

- Gói đánh số M11 chứa 7 (bảy) viên nén màu cam, trên bề mặt có chữ KENZO có khối lượng: 3,01g (ba phẩy không một gam).

- Gói đánh số M12 chứa 5 (năm) viên nén màu cam, trên bề mặt có chữ KENZO có khối lượng: 2,15g (hai phẩy mười năm gam).

- Gói đánh số M13 chứa 7 (bảy) viên nén màu cam, trên bề mặt có chữ KENZO có khối lượng: 3,06g (ba phẩy không sáu gam).

- Gói đánh số M14 chứa 7 (bảy) viên nén màu cam, trên bề mặt có chữ KENZO có khối lượng: 3,03g (ba phẩy không ba gam).

- Gói đánh số M15 chứa 20 (hai mươi) viên nén màu nâu có khối lượng: 10,56g (mười phẩy năm mươi sáu gam).

- Gói đánh số M16 chứa 5 (năm) viên nén màu nâu có khối lượng: 3,53g (ba phẩy năm mươi ba gam).

- Gói đánh số M17 chứa 5 (năm) viên nén màu nâu có khối lượng: 3,67g (ba phẩy sáu mươi bảy gam)”.
Trên mép dán có chữ ký thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa B. *(Một số dấu mờ nhòe không rõ nét).*

* Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước.

1. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu trắng đen. Đằng sau có số IMEI: 353 423 090 568 137. Bên trong có 01 (một) sim viettel. Điện thoại đã cũ và qua sử dụng không tiến hành kiểm tra tình trạng chi tiết bên trong.

* Tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

1. 01 (một) phong bì dán kín, một mặt đề chữ “ Niêm phong 7.000.000đồng (Bảy triệu đồng) là tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam (đã qua giám định) vật chứng trong vụ Đỗ Anh T cùng đồng bọn mua bán trái phép ma túy, xảy ra tại: Tổ 6, Phường Phương Lâm, TP. Hòa B, Hòa B ngày 13/12/2018” Tại mép dán có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong Phạm Thái Hà, Vũ Bình Minh, Bùi Văn Sơn và dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hòa B.

* Trả lại cho bị cáo Đỗ Anh T:

1. 01(một) giấy chứng minh nhân dân số: 113 511 183 mang tên ĐỖ ANH T.

2. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh đen. Đằng sau có số IMEL: 357 342 081 614 732. Bên trong có 01 (một) sim viettel. Điện thoại đã cũ và qua sử dụng không tiến hành kiểm tra tình trạng chi tiết bên trong.

3. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu itel màu đỏ đen. Đằng sau có số IMEL: 354 975 083 109 764; IMEL: 354 975 083 109 772. Bên trong có 01 (một) sim viettel. Điện thoại đã cũ và qua sử dụng không tiến hành kiểm tra tình trạng chi tiết bên trong

* Trả lại cho anh Bùi Văn Dương, sinh năm 1985; địa chỉ: Số nhà 12, xóm 12, xã Sủ Ngòi, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B

01 (một) xe ô tô nhãn hiệu FORD RANGER màu trắng, Gắn biển kiểm soát 28C – 034.65, xe đã cũ 02(hai) cửa kính phía trước không kéo lên được , xe chày xước và qua sử dụng không tiến hành kiểm tra tình trạng chi tiết bộ phận bên trong xe.

Nhưng giao cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) chi nhánh Ngô Quyền - N quản lý.

(Chi tiết vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 20/BB - GNVC ngày 25/12/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa B và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hòa B.)

3.Về án phí: Các bị cáo Đỗ Anh T, Vũ Quang D, Đỗ Thanh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hòa B;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hòa B;
- CQ cảnh sát điều tra CA tỉnh Hòa B;
- Cục THADS tỉnh Hòa B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn T

